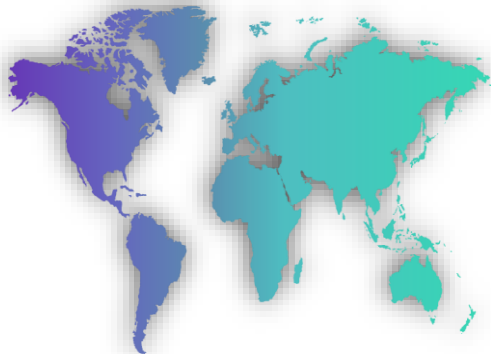




## Thị trường thế giới



- ✓ Giá gạo xuất khẩu từ Ấn Độ tăng vọt trong tuần qua trong bối cảnh gia tăng lo ngại về nguồn cung do lượng mưa không đủ ở các vùng trồng lúa chính.
- ✓ Giá cà phê tăng do người Brazil giảm bán cà phê xuất khẩu hàng vụ mới.
- ✓ Giá đường thế giới có xu hướng tăng trong tuần qua trong tình trạng thiếu mưa ở một số vùng trồng đường trên toàn thế giới.
- ✓ Giá chè Ấn Độ có xu hướng tăng lên trong hai tuần qua do thời tiết thay đổi làm ảnh hưởng đến sản lượng chè.

## TÌNH HÌNH CHUNG

## Thị trường trong nước



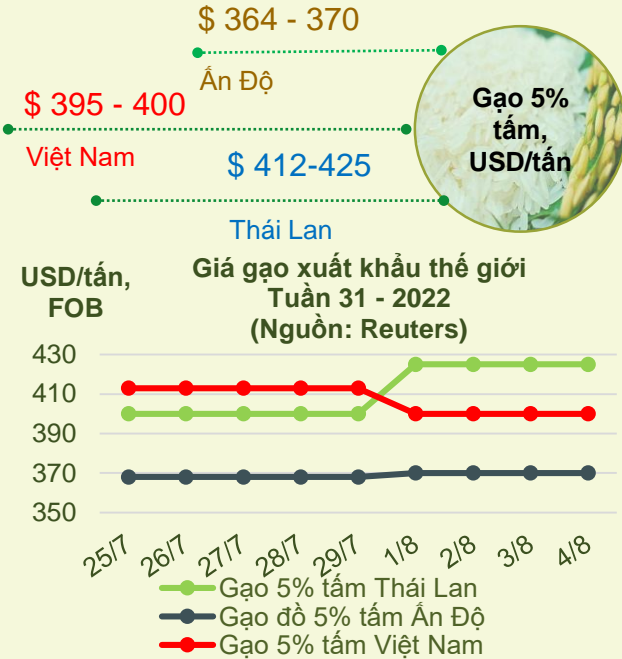
- Ở thời điểm hiện tại, áp lực nguồn cung ure đã bớt căng thẳng. Giá các loại phân Urê trong nước tiếp tục xu hướng giảm.
- Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục có sự điều chỉnh giảm. Xuất khẩu cá tra đang có dấu hiệu chậm lại do ảnh hưởng của lạm phát tăng cao khiến giá thực phẩm đắt đỏ. Các chuỗi cửa hàng tiện ích, siêu thị, doanh nghiệp bán thủy sản đông lạnh bị ảnh hưởng tiêu cực bởi lạm phát. Điều này khiến tiêu dùng chậm lại, tồn kho còn nhiều.
- Giá xoài Cát Hòa Lộc, thanh long, chôm chôm tăng do nguồn cung giảm nhẹ trong khi nhu cầu chuẩn bị cho ngày Lễ Vu lan đang có dấu hiệu tăng.





Thị trường thế giới

Giá gạo xuất khẩu từ Ấn Độ tăng vọt trong tuần qua trong bối cảnh gia tăng lo ngại về nguồn cung do lượng mưa không đủ ở các vùng trồng lúa chính. Gạo đỏ 5% tấm được chào bán ở mức 364 - 370



USD/tấn, tăng so với mức 362 - 368 USD/tấn tuần trước, một phần cũng do đồng rupee tăng giá.

Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp Ấn Độ, nông dân trồng lúa đã xuống giống 23,16 triệu ha, giảm 13,2% so với cùng kỳ năm ngoái do thiếu mưa.

Thị trường đang cố gắng điều chỉnh để giảm khả năng sụt giảm sản lượng mạnh.

Tại Thái Lan, giá gạo 5% tấm tăng từ 400 USD lên 412 - 425 USD/tấn, do giá FOB (giao trên tàu) cao hơn trong bối cảnh nhu cầu tăng. Nguồn cung mới dự kiến sẽ có mặt trên thị trường vào tuần tới.

Tại Việt Nam, gạo 5% tấm được chào bán ở mức 395 - 400 USD/tấn, giảm 13 USD so với mức 395 - 413 USD/tấn tuần trước. Hoạt động giao dịch vẫn trầm lắng do giá gạo Việt Nam vẫn cao các nước xuất khẩu khác.

Dữ liệu sơ bộ cho thấy 134.250 tấn gạo sẽ được cập cảng Tp Hồ Chí Minh trong nửa đầu tháng 8, trong đó phần lớn đến Philippin và Châu Phi.

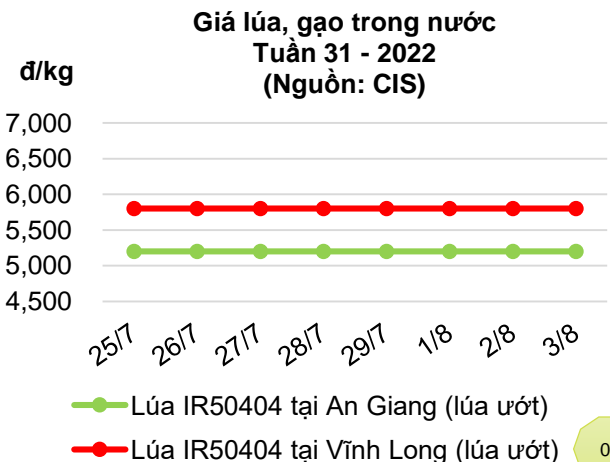
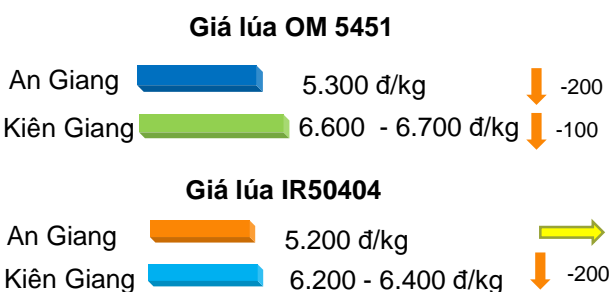
Thị trường trong nước

Thị trường lúa Hè Thu tại các tỉnh ĐBSCL diễn biến giảm trong tuần qua.

Cụ thể, tại An Giang, lúa IR50404 những ngày cuối tháng 7 quay đầu giảm mạnh, từ mức 5.400 đồng/kg xuống còn 5.100 đồng/kg, hiện đã nhích lên 5.200 đồng/kg; lúa chất lượng cao OM 5451 tiếp tục giảm 200 đồng/kg, từ 5.500 đồng/kg xuống còn 5.300 đồng/kg; tuy nhiên, các loại gạo vẫn giữ ổn định trong tuần qua, gạo thường có giá 11.500 đồng/kg; gạo thơm đặc sản jasmine 15.000 đồng/kg. Tại Kiên Giang, lúa IR50404 giảm 200 đồng/kg xuống 6.200 - 6.400 đồng/kg; lúa chất lượng cao OM 5451 giảm 100 đồng/kg xuống 6.600 - 6.700 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 giảm 200 đồng/kg xuống 6.800 - 6.900 đồng/kg. Tại Bạc Liêu, lúa tươi giống ST24, ST25 giảm 100 đồng/kg, hiện ở mức 7.000 đồng/kg; lúa Đài thơm 8 giảm mạnh 400 đồng/kg xuống chỉ còn 5.600 - 5.900 đồng/kg.

Giá gạo tại Vĩnh Long tuần qua ổn định, riêng gạo thường IR50404 giảm nhẹ 1.000 đồng/kg xuống 11.000 đồng/kg; gạo IR50404 tại An Giang giữ ở mức 11.500 đồng/kg; gạo jasmine tại hai địa phương này có giá 15.000 đồng/kg và 14.000 đồng/kg. Gạo thơm chợ Đào và thơm Thái Lan tại Tp Hồ Chí Minh cùng ổn định ở mức 22.000 đồng/kg.

Thị trường miền Bắc, giá bán buôn lúa Khang Dân tại Hà Nội ở mức 7.500 đồng/kg, gạo có giá 14.000 đồng/kg; tại Hưng Yên gạo Khang Dân giảm 1.500 đồng/kg xuống 10.000 đồng/kg. Tại Nam Định, thóc tạ giao tăng 200 đồng/kg trở lại mức 7.800 đồng/kg, gạo 11.500 đồng/kg; gạo Bắc thơm tăng 500 đồng/kg lên 16.000 đồng/kg.







## Thị trường thế giới

Giá lợn nạc giao tháng 8/2022 ở Chicago, Mỹ biến động tăng trong tuần qua với mức tăng 0,35 UScent/lb lên mức 121 UScent/lb. Giá thịt lợn tăng do sức mua khởi sắc.

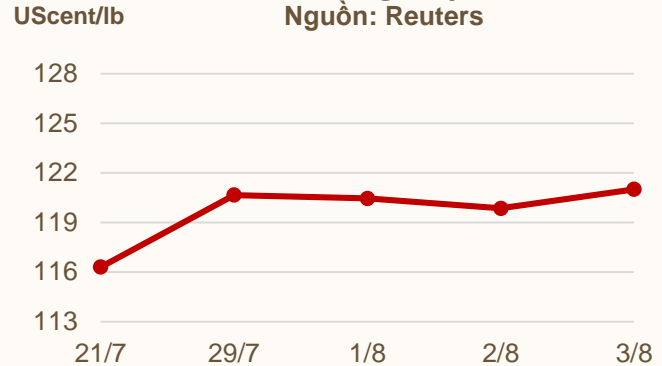
Theo thông tin từ Argus Rosselkhoznadzor, xuất khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt của Nga tính từ ngày 1/1/2022 đến ngày 15/7/2022 đã tăng gần 20% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó lượng thịt dê và thịt cừu xuất khẩu tăng gấp 20 lần.

Như vậy, từ đầu năm nay đến ngày 15/7/2022, Nga đã xuất khẩu 362.500 tấn thịt và các sản phẩm từ thịt ra nước ngoài, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm ngoái; trong đó, xuất khẩu thịt bò đạt 18.500 tấn, tăng so với mức 14.800 tấn của cùng kỳ năm ngoái; xuất khẩu thịt lợn đạt 77.300 tấn, tăng so với mức 72.300 tấn của cùng kỳ năm ngoái; xuất khẩu thịt cừu và thịt dê đạt 912 tấn, tăng gấp 20 lần cùng kỳ năm ngoái; xuất khẩu thịt gia cầm đạt 194.700 tấn, tăng so với mức 138.000 tấn trong cùng kỳ năm

Lợn nạc giao tháng 8/2022 thị trường Chicago

**121** UScent/lb + 0,35

Giá lợn hơi giao tháng 8/2022 thị trường Chicago, Mỹ  
Nguồn: Reuters



2021. Hiệp hội các nhà chăn nuôi gia cầm Nga dự báo xuất khẩu thịt gia cầm của Nga sẽ tăng lên 500.000 tấn mỗi năm.

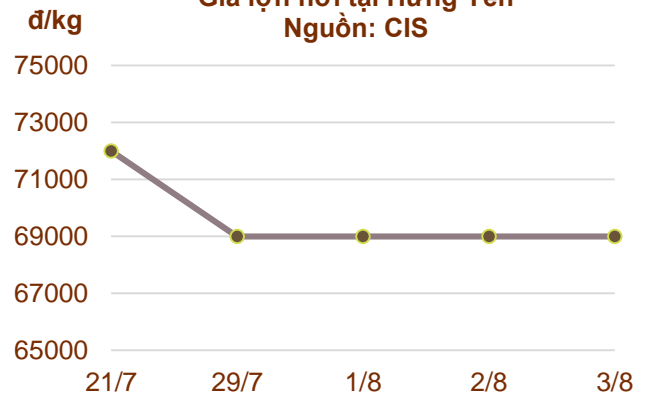
## Thị trường trong nước

Thị trường lợn hơi miền Bắc đồng loạt đứng yên tại hầu hết tỉnh thành. Cụ thể, Hưng Yên và Thái Bình tiếp tục là hai địa phương dẫn đầu toàn khu vực với mức thu mua đạt mốc 69.000 đồng/kg. Theo sát phía sau là Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Lào Cai, Nam Định, Thái Nguyên, Phú Thọ, Ninh Bình và TP Hà Nội khi giữ nguyên trong khoảng 66.000 - 68.000 đồng/kg. Hà Nam và Tuyên Quang giá giao dịch ghi nhận đạt mốc 65.000 đồng/kg. Giá lợn hơi tại miền Bắc dao động trong khoảng 65.000 - 69.000 đồng/kg.

Tại miền Trung, Tây Nguyên, các địa phương không ghi nhận biến động mới so với tuần trước. Trong đó, hai tỉnh Bình Định và Bình Thuận chứng kiến mốc giá cao nhất khu vực là 68.000 đồng/kg. Hiện tại, các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam và Khánh Hòa vẫn duy trì giao dịch với giá 67.000 đồng/kg. Nhiều tỉnh thành còn lại tiếp tục thu mua lợn hơi trong khoảng 60.000 - 66.000 đồng/kg. Giá lợn hơi tại miền Trung, Tây Nguyên dao động trong khoảng 60.000 - 68.000 đồng/kg.

Giá lợn hơi khu vực miền Nam đi ngang so với tuần trước. Mức giá thấp nhất khu vực là 60.000 đồng/kg, ghi nhận tại tỉnh Cần Thơ. Tây Ninh, Vũng Tàu, Kiên Giang và Hậu Giang hiện đang neo tại mốc 62.000 đồng/kg. Đồng Tháp, Tiền Giang và An Giang đang giao dịch lần lượt tại mốc 66.000 đồng/kg, 67.000 đồng/kg và 68.000 đồng/kg. Giá lợn hơi tại miền Nam dao động trong khoảng 60.000 - 68.000 đồng/kg.

Giá lợn hơi tại Hưng Yên  
Nguồn: CIS



Bắc	65-69	nghìn đồng/kg
Trung & TN	60-68	nghìn đồng/kg
Nam	60-68	nghìn đồng/kg





### Thị trường thế giới

Theo dữ liệu mới nhất từ Thống kê Na Uy, giá cá hồi tươi đã giảm mạnh nhất trong năm trong vài ngày qua. Giá đã giảm 7,78 NOK hoặc 8,8% xuống 80,74 NOK (6,83 bảng Anh) / kg trong tuần 29. Một sự sụt giảm mạnh đã được dự đoán và giá có thể tiếp tục điều chỉnh, nhưng giá dự kiến sẽ duy trì trên mức giá đầu năm.

Giá cá hồi đông lạnh tiếp tục giữ vững, đạt 110,4 NOK (9,34 bảng Anh) / kg trong tuần 29, tăng từ 105,23 NOK (8,90 bảng Anh) tuần trước. Xuất khẩu tăng từ 272 tấn lên 401 tấn.

Sau nửa đầu năm kỷ lục cho năm 2022, tháng 7 đã nổi lên là tháng xuất khẩu cá hồi tốt nhất cho đến nay về mặt giá trị (tăng 27% lên 8,7 tỷ NOK tương đương 732 triệu bảng Anh), mặc dù khối lượng giảm 5%

xuống còn 95.000 tấn. Giá trung bình cho mỗi kg là 84,87 NOK (7,14 bảng Anh).

Các dự đoán về xu hướng trong tương lai khác nhau. Theo tạp chí và trang web Finansavisen, Nordea Markets cho biết nhu cầu đang tăng với tốc độ nhanh hơn cung, và trong khi giá có thể giảm do người tiêu dùng đối mặt với lạm phát và các áp lực khác thì xu hướng dài hạn vẫn tăng.

Nhưng ngân hàng Rabobank có trụ sở tại Hà Lan cho biết trong một báo cáo mới rằng nhu cầu sẽ yếu trong thời gian còn lại của năm 2022 với cả người nuôi cá hồi và tôm đều phải đối mặt với một nửa cuối năm đầy thách thức. Các nhà sản xuất cũng phải đối mặt với vấn đề chi phí sản xuất liên tục tăng cao.

### Thị trường trong nước

Giá cá tra nguyên liệu tại các tỉnh ĐBSCL tuần qua tiếp tục có sự điều chỉnh giảm 500 đồng/kg so với tuần trước, dao động trong khoảng 27.500 - 28.000 đồng/kg cho cá size 800g-1kg. Xuất khẩu cá tra đang có dấu hiệu chậm lại do ảnh hưởng của lạm phát tăng cao khiến giá thực phẩm đắt đỏ. Các chuỗi cửa hàng tiện ích, siêu thị, doanh nghiệp bán thủy sản đông lạnh bị ảnh hưởng tiêu cực bởi lạm phát. Điều này khiến tiêu dùng chậm lại, tồn kho còn nhiều.

Tuy nhiên, các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu cá tra nhận định, đến quý 3 năm 2022, các doanh nghiệp, nhà nhập khẩu sẽ tăng cường nhập hàng để phục vụ cho các lễ hội cuối năm. Đây là cơ hội thúc đẩy xuất khẩu cá tra trong thời gian tới dù khó khăn về biến động kinh tế.

Giá tôm nguyên liệu tuần qua nhìn chung ổn định. Tại Bạc Liêu, giá tôm sú ướp đá cỡ lớn 20 con/kg trong tuần ở mức 300.000 đồng/kg, cỡ 30 con/kg 260.000 đồng/kg, cỡ 40 con/kg 160.000 đồng/kg. Giá tôm thẻ chân trắng ướp đá cỡ 40 con/kg 120.000 đồng/kg, cỡ 60 con/kg 100.000 đồng/kg, cỡ 100 con/kg 85.000

đồng/kg. Theo Rabobank, người nuôi tôm trên thế giới đang phải đối mặt với một thời điểm cuối năm đầy thách thức, do giá nguyên liệu đầu vào tăng và thu nhập khả dụng giảm ở các thị trường chính của họ có thể khiến họ chật vật để hòa vốn.

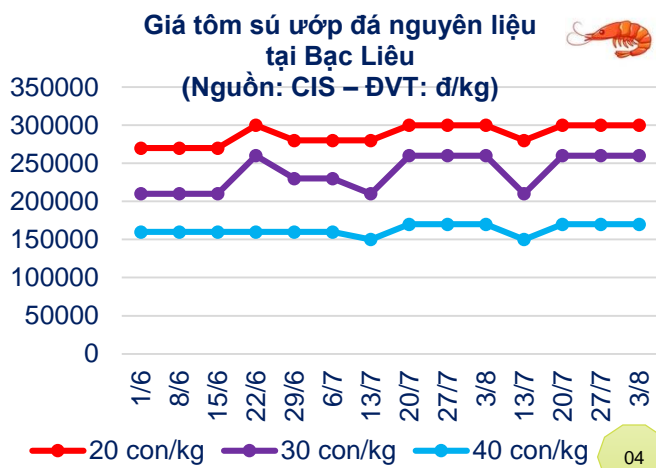
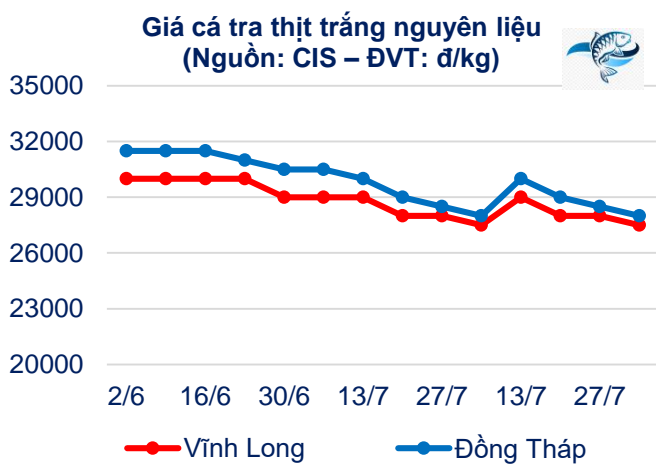
Trong khi Hoa Kỳ và EU thúc đẩy nhu cầu tôm vào năm 2021 và đầu năm 2022, nhu cầu có thể sẽ hạ nhiệt trong nửa cuối năm, đặc biệt là trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, do lạm phát đã làm giảm thu nhập khả dụng. Trong khi đó, mặc dù nhập khẩu tôm của Trung Quốc đã được cải thiện mạnh mẽ, việc phong tỏa và hạn chế nhập khẩu vì Covid vẫn không thể đoán trước được.

Cá tra nguyên liệu size 800-1 kg 

**27.500 – 28.000 đ/kg** ↓ - 500

Tôm sú ướp đá cỡ 20 con/kg Bạc Liêu 

**300.000 đ/kg** →





## Thị trường thế giới

Zimbabwe hiện đang vào mùa hái bơ và dự kiến xuất khẩu 5.000 tấn trong năm nay. Zimbabwe là nước xuất khẩu bơ lớn thứ năm ở châu Phi. Theo Cơ quan xúc tiến thương mại xuất khẩu ZimTrade, bơ của Zimbabwe dự kiến sẽ được xuất khẩu sang châu Phi, châu Âu và châu Á.

Giá măng cụt Thái Lan trong những năm gần đây luôn biến động, dao động từ 20 baht/kg đến 50 baht/kg, tương đương 0,56 – 1,40 USD/kg. Do đó, nhiều nông dân đã chặt măng cụt để chuyển sang trồng sầu riêng trong vài năm qua do giá cả măng cụt thấp, không ổn định, chi phí nhân công hái tăng, xuất khẩu trái cây bị giảm và thiếu nhà máy chế biến.

Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng anh đào của Trung Quốc trong niên vụ 2022/23 (từ tháng

4/2022 đến tháng 3/2023) dự kiến đạt 650.000 tấn, trong khi nhập khẩu dự kiến giảm gần 60.000 tấn trong cùng kỳ xuống 300.000 tấn. Tiêu thụ anh đào mùa này dự kiến đạt khoảng 950.000 tấn, tăng 3,5% so với niên vụ 2021/22.

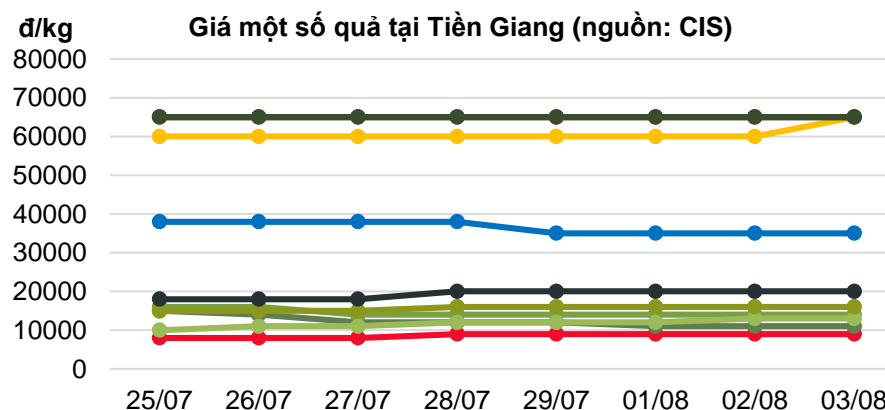
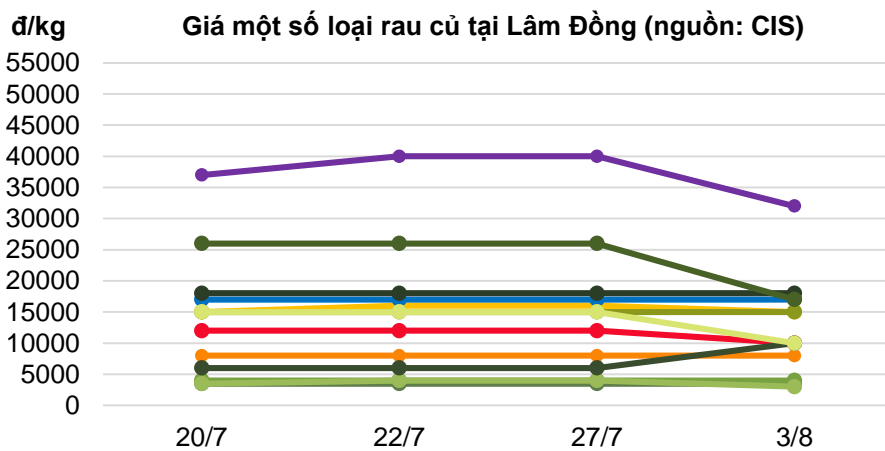
Gần đây, Thái Lan triển khai chính sách chứng nhận kiểm dịch thực vật điện tử (e-Phyto), nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xuất khẩu trái cây sang thị trường Trung Quốc. Số liệu thống kê từ Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã cho biết từ ngày 1/2 đến ngày 21/7, đã có 64.903 chuyến hàng trái cây tươi xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, với tổng khối lượng 1,16 triệu tấn và trị giá hơn 92 tỷ Bath. Ngoài sầu riêng là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, các loại trái cây khác được xuất khẩu từ Thái Lan sang Trung Quốc bao gồm dứa, măng cụt, nhãn, chôm chôm và bưởi.

## Thị trường trong nước

Tuần qua, diễn biến thị trường các loại quả có dấu hiệu tăng nhẹ so với tuần trước đối với một số mặt hàng như xoài Cát Hòa Lộc, thanh long, chôm chôm do nguồn cung giảm nhẹ trong khi nhu cầu chuẩn bị cho ngày Lễ Vu lan đang có dấu hiệu tăng. Cụ thể, tại tỉnh Tiền Giang, xoài cát Hòa Lộc giá 65.000 đồng/kg, chôm chôm Java 13.000 đồng/kg; chôm chôm nhãn 16.000 đồng/kg. Tuy nhiên, một số loại trái cây như thanh long, xoài cát Chu có giá giảm do nguồn cung gia tăng: xoài cát Chu giảm 3000 đồng/kg xuống 35.000 đồng/kg; thanh long đỏ giảm 4.000 đồng/kg,

thanh long trắng giảm 2.000 đồng/kg.

Đối với mặt hàng rau củ, tại Lâm Đồng thị trường diễn biến giảm nhẹ so với tuần trước do nguồn cung gia tăng nhẹ đối với nhiều loại củ quả như xà lách, su su, cải thảo, bắp cải... tại ở mức giá lần lượt là 10.000-15.000 đ/kg đối với xà lách, su su 3.500 đ/kg; cải thảo 4.000 đ/kg; bắp cải 3.500 đ/kg; ớt sừng duy giảm mạnh xuống mức giá 17.000 đ/kg; ớt chuông và củ dền duy trì ở các mức giá là 32.000 đ/kg đối với ớt chuông và 10.000 đ/kg đối với củ dền







## Thị trường thế giới

Giá đường thế giới có xu hướng tăng trong tuần qua trong tình trạng thiếu mưa ở một số vùng trồng đường trên toàn thế giới. Maxar Technologies cho biết điều kiện khô nóng ở Pháp và Đức đe dọa làm giảm sản lượng củ cải đường ở Liên minh châu Âu và mía của Ấn Độ xung quanh lưu vực sông Hằng đã nhận được lượng mưa dưới mức bình thường trong tháng 6 và tháng 7.

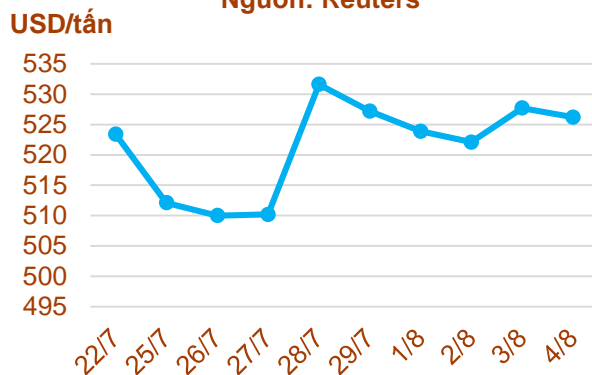
Tính trung bình trong tháng (đến ngày 04/8), giá đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022 trên sàn London tăng 1,53% so với tuần trước, đạt 525,42 USD/tấn. Giá đường thô kỳ hạn tháng 10/2022 tại sàn New York tăng 0,39% so với tháng trước, đạt 17,66 UScent/lb.

Giá đường gần đây đã bị cắt giảm do lo ngại rằng Ấn Độ có thể cho phép xuất khẩu thêm đường. Một báo cáo từ Bloomberg ngày 20/7 cho biết Chính phủ Ấn Độ đang xem xét cho phép xuất khẩu thêm 1,0-1,2 triệu tấn đường xuất khẩu cho năm kết thúc vào ngày 30/9 để giúp các nhà máy đường của Ấn Độ

không bị vỡ nợ về hợp đồng xuất khẩu. Con số đó sẽ cao hơn hạn ngạch 10 MMT đường xuất khẩu hiện tại.

### Giá đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022

Nguồn: Reuters



Đường trắng kỳ hạn tháng 10/2022 trên sàn London

**525,42** USD/tấn ↑ + 1,53%

## Thị trường trong nước

Thị trường đường nội địa trong tuần qua có xu hướng nóng lên sau quyết định thuế của Bộ Công thương. Ngày 1/8, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1514 áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía nhập khẩu từ Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar.

Cụ thể, đường nhập khẩu từ các quốc gia này có sử dụng nguyên liệu đường của Thái Lan sẽ bị áp dụng cùng mức thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đang áp dụng với đường Thái Lan với tổng mức thuế là 47,64%, trong đó thuế chống bán phá giá là 42,99% và thuế chống trợ cấp là 4,65%.

Trường hợp đường nhập khẩu từ 5 quốc gia chứng minh được sản xuất từ mía thu hoạch tại các quốc gia này sẽ không bị áp dụng biện pháp chống lẩn tránh.

Biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại sẽ có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày Quyết định được ban hành cho đến ngày 15/6/2026, trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo các quyết định khác của Bộ Công Thương.

Theo Bộ Công Thương, kết luận điều tra xác định việc sử dụng nguyên liệu đường có xuất xứ từ Thái Lan để sản xuất và xuất khẩu một số sản phẩm đường mía sang Việt Nam của các doanh nghiệp từ Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar là hành vi lẩn tránh biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đang áp dụng với sản

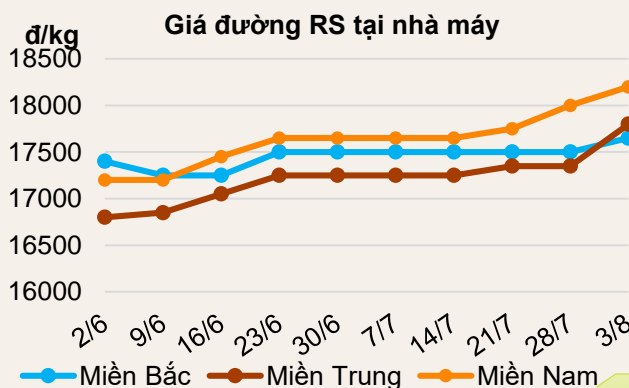
phẩm đường của Thái Lan.

Đồng thời, các chỉ số kinh tế cho thấy hiệu quả của biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Thái Lan hiện đang bị suy giảm do tác động của đường nhập khẩu từ 5 quốc gia này.

Giá đường trong tuần đồng loạt tăng 100-500 đồng/kg, đặc biệt tại khu vực Trung – Nam. Cụ thể, tại miền Bắc, giá đường RS Sơn La chào bán trung bình ở mức 17.650 đồng/kg, tăng 150 đồng/kg so với tuần trước; tại miền Trung, giá đường RS An Khê chào bán trung bình ở mức 17.800 đồng/kg, tăng 450 đồng/kg. Tại miền Nam, giá đường RS An Khê ở mức 18.200 đồng/kg, tăng 200 đồng/kg.

### Đường kính trắng RS

Miền Bắc	17.650 đ/kg
Miền Trung	17.800 đ/kg
Miền Nam	18.200 đ/kg



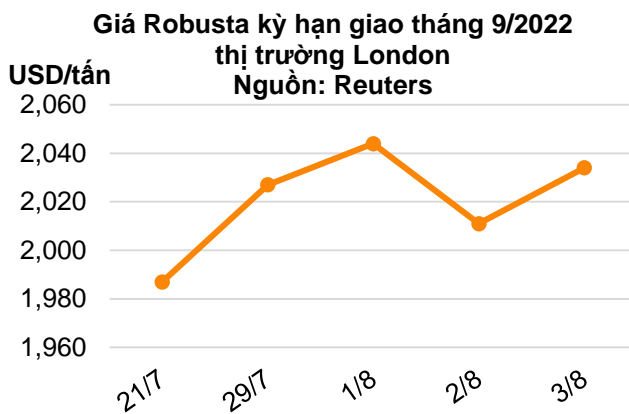


Thị trường thế giới

Tuần qua, giá cà phê thế giới biến động tăng. Cụ thể, giá cà phê Robusta giao tháng 9/2022 tại thị trường London tăng 18 USD/tấn lên mức 2.045 USD/tấn. Giá cà phê tăng do người Braxin giảm bán cà phê xuất khẩu hàng vụ mới.

Hiệp hội các nhà xuất khẩu cà phê (Cecafé) ở Braxin đã báo cáo xuất khẩu cà phê hạt tháng 7 tăng 2,72% so với cùng kỳ năm ngoái, do giá cả tại New York đã được cải thiện đáng kể và các vấn đề về logistics không còn căng thẳng. Hơn nữa, do năm ngoái cây cà phê Braxin rơi vào năm cho sản lượng thấp theo chu kỳ "hai năm một".

Cơ quan Thương mại Indonesia báo cáo xuất khẩu cà phê Robusta của quốc đảo này trong tháng 6 đã tăng 86.677 bao, tức tăng 20,32% so với cùng kỳ năm trước, lên đạt 275.195 bao. Lũy kế xuất khẩu cà phê Robusta trong 9 tháng đầu niên vụ cà phê hiện tại 2021/2022 đạt tổng cộng 2.170.954 bao, giảm 553.806 bao, tức giảm 25,25% so với cùng kỳ niên vụ trước. Có thể thấy số liệu xuất khẩu được báo



Cà phê Robusta giao tháng 9/2022 tại thị trường London

**2.045 USD/tấn** ↑ + 18

cáo có phần thấp hơn so với năm trước, nhưng khối lượng xuất khẩu trong 8 tháng qua được cho là phù hợp khi so sánh với mức trung bình 5 năm cùng kỳ.

Thị trường trong nước

Thị trường cà phê trong nước biến động tăng cùng xu hướng thị trường cà phê thế giới. Giá cà phê vối nhân xô các tỉnh Tây Nguyên hiện ở mức 44.500 – 45.000 đồng/kg, tăng 1.000 đồng/kg so với tuần trước.

Báo cáo Thương mại tháng Sáu của Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) cho biết xuất khẩu cà phê toàn cầu đã tăng 1,26% so với cùng kỳ năm trước. Do đó, lũy kế xuất khẩu cà phê toàn cầu trong 9 tháng đầu của niên vụ cà phê hiện tại 2021/2022 đã tăng 0,5% lên 98,77 triệu bao so với 98,32 triệu bao của cùng kỳ niên vụ trước.

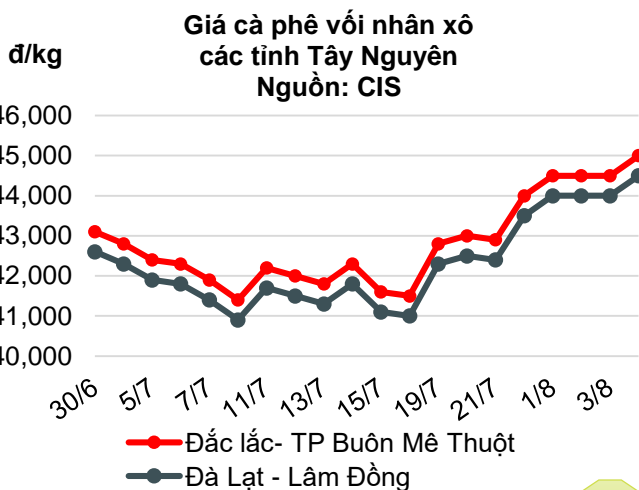
Dữ liệu chi tiết của ICO còn cho thấy, trong vòng 12 tháng kết thúc vào tháng 6/2022, xuất khẩu cà phê Arabica đạt tổng cộng 80,78 triệu bao, giảm 1,81 triệu bao, trong khi xuất khẩu cà phê Robusta đạt tổng cộng 49,20 triệu bao, tăng 2,26 triệu bao so với 12 tháng trước đó.

Một khảo sát của Reuters cho ra kết quả giá cà phê cuối năm sẽ đứng ở mức thấp. Giá cà phê Arabica giảm 20% so với năm trước, xuống đứng ở 180 cent/lb. Cà phê Robusta giảm tương tự, xuống đứng ở 1.900 USD/tấn. Khảo sát cũng dự đoán niên vụ 2023/2024 của Brasil sẽ tăng lên 71 triệu bao, trên mức ước tính trung bình 63 triệu bao của niên vụ 2022/2023 hiện đang thu hoạch. Nhà sản xuất Robusta lớn nhất thế giới Việt Nam dự kiến sẽ đạt sản lượng 30 triệu bao trong niên vụ 2022/2023 thấp hơn một chút so với niên vụ trước.

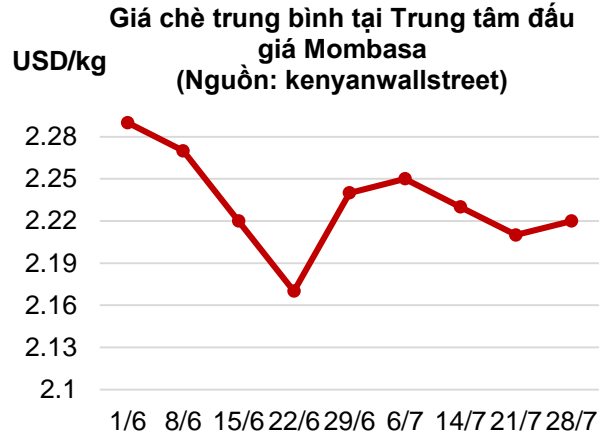
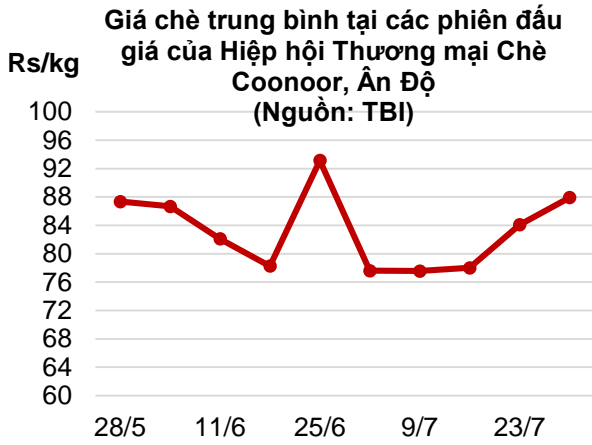


Cà phê vối nhân xô các tỉnh Tây Nguyên

**44.500 – 45.000 đ/kg** ↑ +1.000



Thị trường thế giới



Giá chè Ấn Độ có xu hướng tăng lên trong hai tuần qua do thời tiết thay đổi làm ảnh hưởng đến sản lượng chè và đẩy giá lên. Các vùng chè ở Bắc Ấn Độ, bao gồm Assam và Tây Bengal, có khả năng chứng kiến sự sụt giảm 15-20% sản lượng trong vụ mùa thứ hai được đánh giá cao do điều kiện thời tiết không thuận lợi trong năm nay.

Giá chè tại phiên đấu giá của Hiệp hội Thương mại chè Coonoor (CTTA) có phiên tăng giá thứ hai trong ngày 30/7, đạt mức giá trung bình 87,92 Rs/kg, tăng so với 84,07 Rs/kg tuần trước đó.

Giá chè tại Phiên đấu giá Mombasa tiếp tục diễn biến tốt với đồng đô la mạnh so với đồng shilling hứa hẹn cho người nông dân thu được nhiều lợi

nhuận hơn so với năm ngoái.

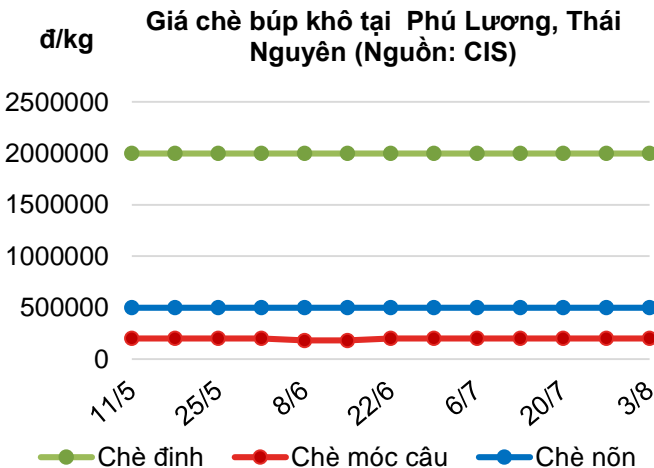
Phiên đấu giá tuần qua ghi nhận mức tăng giá trong bối cảnh khối lượng giao dịch tăng, một kg thu được 2,22 USD (263,85Sh), tăng từ 2,21 USD (262,66Sh) vào tuần trước.

Tổng khối lượng giao dịch trong tuần này nhiều hơn tuần trước 150.380 kg, trong đó tổng khối lượng giao dịch là 8,8 triệu kg so với 8,6 trong lần bán trước đó.

Trong ba tuần qua, giá cả hàng hóa này đã giảm, khiến một lượng lớn trà bị rút khỏi các cuộc đấu giá để được giới thiệu trong các đợt bán hàng trong tương lai.



Thị trường trong nước



Trong nước, giá chè nhìn chung không biến động mạnh. Nhu cầu và lượng tiêu thụ giảm trong giai đoạn mùa hè. Tại vùng chè Phú Lương, Thái Nguyên, giá trung bình trong tháng đối với chè búp khô (chè đỉnh) ở mức 2.000.000 đồng/kg, giá chè móc câu ở mức 200.000 đồng/kg, tăng trở lại 10.000 đồng/kg sau khi giảm vào tháng trước, chè nõn giữ mức 500.000 đồng/kg.

Giá chè búp khô (chè đỉnh)

**2,0 triệu đ/kg**



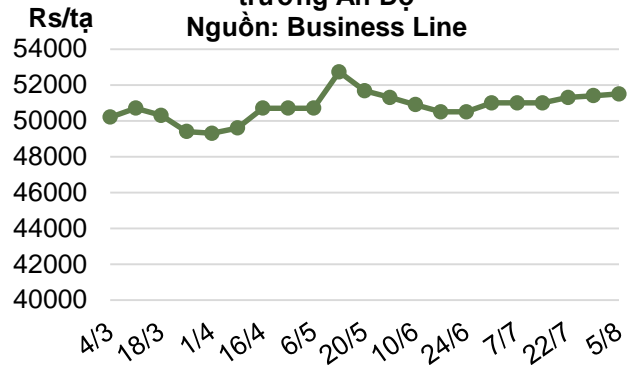


## Thị trường thế giới

Tuần qua, giá tiêu giao ngay của Ấn Độ tăng 100 Rs/ tạ lên mức 51.500 Rs/tạ.

Số liệu từ Cục Thống kê Trung ương Indonesia (BPS) cho thấy, trong 5 tháng đầu năm, Indonesia đã xuất khẩu tổng cộng 15.322 tấn hồ tiêu, giảm 16% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, xuất khẩu tiêu của Indonesia sang các thị trường chính như Việt Nam, Ấn Độ, Trung Quốc,... đều giảm. Đáng chú ý, trong khi xuất khẩu tiêu trắng nguyên hạt của Indonesia giảm 25,3% xuống còn 6.980 tấn, thì tiêu đen nguyên hạt lại tăng nhẹ 1,8% lên 6.957 tấn. Ngân hàng Eximbank Indonesia (IEB) cho rằng, sức cạnh tranh của tiêu đen Indonesia trên thị trường toàn cầu khá cao, trở thành một lợi thế cho Indonesia trong xuất khẩu. Điều này cũng được hỗ trợ bởi việc sử dụng các sản phẩm tiêu đen trong ngành thực phẩm và đồ uống. Tiêu đen là một trong

Giá tiêu giao ngay trên sàn Kochi, thị trường Ấn Độ  
Nguồn: Business Line



những mặt hàng có vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của Indonesia, góp phần tạo ra ngoại tệ, nâng cao thu nhập của người dân và mang lại cơ hội việc làm cho rất nhiều lao động.



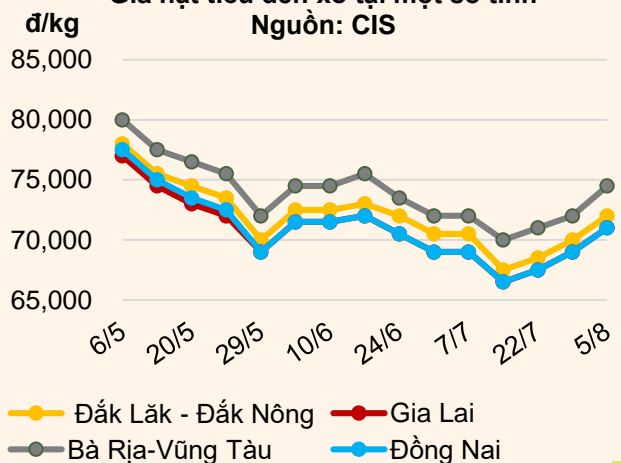
## Thị trường trong nước

Giá hạt tiêu biến động tăng trong tuần qua với mức tăng 2.000 – 2.500 đồng/kg. Tại Bà Rịa Vũng Tàu, giá tiêu ở mức 74.500 đồng/kg. Tại Đắk Lắk, Đắk Nông, giá tiêu là 72.000 đồng/kg. Tại Đồng Nai và Gia Lai, giá tiêu 71.000 đồng/kg.

Việc nền kinh tế của Mỹ suy giảm do lạm phát tăng cao có vẻ như đã bắt đầu ảnh hưởng đến tình hình nhập khẩu tiêu của nước này. Trong tháng 5, lượng hồ tiêu nhập khẩu của Mỹ đã giảm 6,8% so với tháng trước và giảm 2,9% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống còn 8.198 tấn. Việt Nam hiện vẫn là thị trường cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Mỹ với khối lượng lên đến 27.523 tấn trong 5 tháng, tăng mạnh 19,8% so với cùng kỳ. Thị phần hồ tiêu của Việt Nam tại Mỹ theo đó tăng lên mức 75% so với 64% của 5 tháng năm ngoái. Trái lại, Mỹ giảm 9,5% lượng tiêu nhập khẩu từ Ấn Độ (đạt 2.800 tấn), giảm 44% từ Braxin (đạt 2.595 tấn) và từ Indonesia giảm 33,5% (đạt 2.408 tấn). Diễn biến này cho thấy hồ tiêu của Việt Nam ngày càng được các nhà nhập

khẩu Mỹ ưa chuộng và có lợi thế cạnh tranh cao so với các nhà cung cấp khác. Tuy nhiên, lạm phát tăng cao tại Mỹ đang đe dọa triển vọng về kinh tế cũng như nhu cầu tại thị trường tiêu thụ hồ tiêu số một thế giới này.

Giá hạt tiêu đen xô tại một số tỉnh  
Nguồn: CIS







Thị trường trong nước



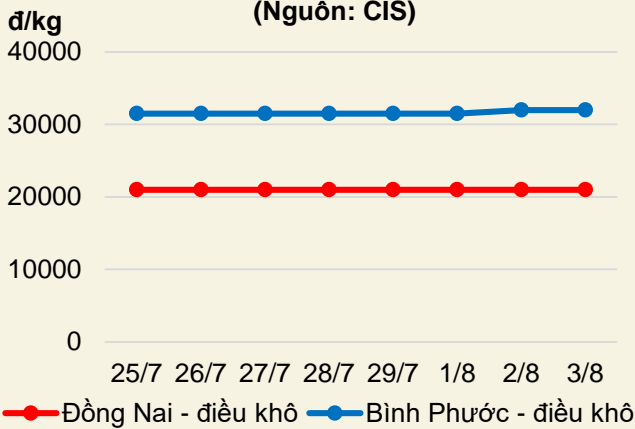
Tuần qua, giá điều nguyên liệu đảo chiều tăng tại Bình Phước và tiếp tục ổn định tại Đồng Nai. Cụ thể, hạt điều khô tại Bình Phước tăng 500 đồng/kg lên 32.000 đồng/kg. Tại Đồng Nai, hạt điều khô mua xô vẫn vững ở mức 21.000 đồng/kg.

Theo Tổng cục Hải quan, trong 6 tháng năm 2022, xuất khẩu hạt điều đạt 249.364 tấn, thu về trên 1,5 tỷ USD, giá trung bình 6.017,7 USD/tấn, giảm trên 9% cả về lượng và kim ngạch so với cùng kỳ năm 2021 và giá cũng giảm nhẹ 0,1%.

Riêng tháng 6/2022, xuất khẩu hạt điều giảm 6,9% về lượng, giảm 6,5% kim ngạch nhưng giá tăng 0,4% so với tháng liền kề trước đó, đạt 46.467 tấn, tương đương 284,92 triệu USD, giá đạt 6.131,6 USD/tấn.

Trong đó, 3 thị trường lớn nhất tiêu thụ hạt điều của Việt Nam là Mỹ, Trung Quốc, Hà Lan; trong đó xuất khẩu sang Mỹ 76.225 tấn, tương đương 440,65 triệu USD, giá 5.781 USD/tấn, giảm 8,7% về lượng, giảm 4,9% về kim ngạch nhưng tăng 4,2% về giá so với cùng kỳ năm 2021; chiếm 30,6% trong tổng lượng và chiếm 29,4% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hạt điều cả nước.

Giá điều trong nước tuần 31 - 2022 (Nguồn: CIS)







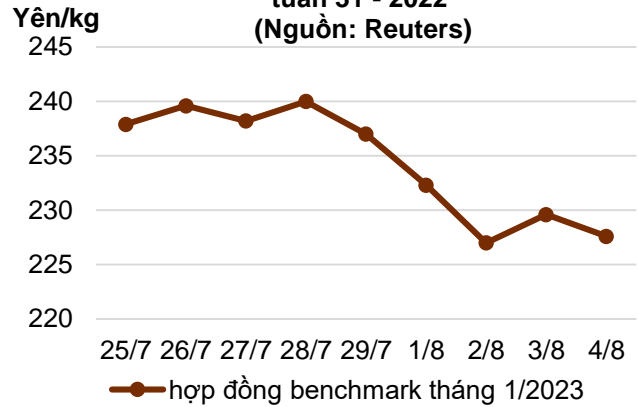
## Thị trường thế giới

Giá cao su thị trường châu Á đảo chiều giảm sâu trong tuần qua, với giá cao su Nhật Bản chạm mức thấp nhất 3 tháng.

Trong đó, hợp đồng benchmark kỳ hạn tháng 1/2023 tại sàn Osaka, Nhật Bản ngày 2/8 đạt 227 yên/kg, giảm 11 yên (tương đương 4,8%) so với phiên đầu tiên được đưa vào giao dịch. Đây là mức thấp nhất trong 3 tháng qua. Các phiên giao dịch điều chỉnh tiếp theo ghi nhận xu thế hồi phục nhẹ rồi lại giảm.

Lo lắng về suy thoái kinh tế toàn cầu đang phủ bóng lên triển vọng phục hồi của châu Á với tốc độ tăng trưởng hoạt động của các nhà máy ở Nhật Bản và Australia đang chậm lại, gây áp lực lên các nhà hoạch định chính sách trong việc cần thiết phải hỗ trợ nền kinh tế của họ, trong bối cảnh đang phải thắt chặt chính sách tiền tệ để chống lạm phát.

**Giá cao su kỳ hạn tại Osaka  
tuần 31 - 2022  
(Nguồn: Reuters)**

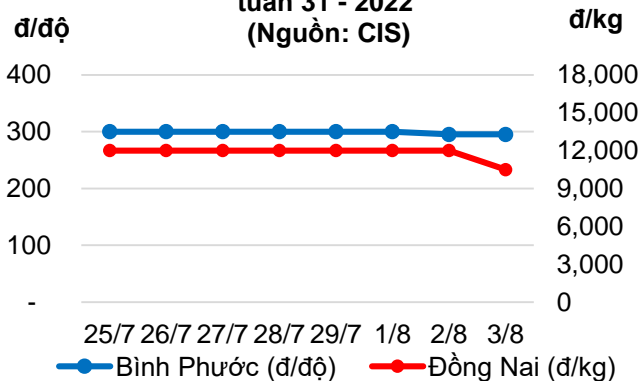


Các chuyên gia ngành cao su cho rằng, sản lượng toàn cầu tăng trong bối cảnh giá dầu thô suy yếu càng đề nặng thêm tâm lý.



## Thị trường trong nước

**Giá mủ cao su tự nhiên  
tuần 31 - 2022  
(Nguồn: CIS)**



Giá cao su diễn biến giảm trong tuần qua. Cụ thể, giá thu mua mủ tự nhiên dạng nước tại Bình Phước ngày 3/8 ở mức 295 đồng/độ, giảm nhẹ so với tuần trước. Giá mủ cao su dạng nước tại Đồng Nai tiếp tục giảm 1.500 đồng/kg xuống 10.500 đồng/kg.

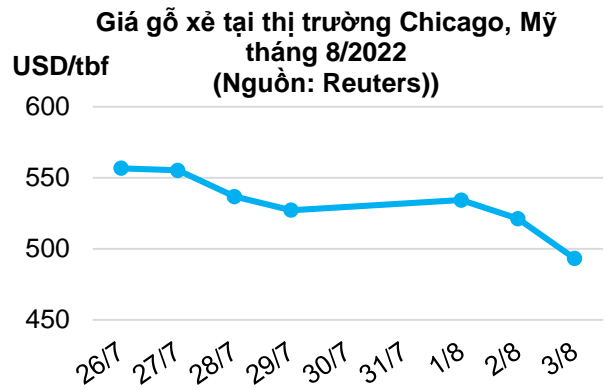
Theo Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA), diện tích cây cao su ở Việt Nam hiện có 938.800 ha, chiếm 7,2% tổng diện tích cao su toàn cầu. Sản lượng thu hoạch mủ cao su của Việt Nam đạt 1,26 triệu tấn năm 2021, chiếm 8,7% sản lượng cao su toàn cầu. Dự kiến sản lượng mủ cao su thu hoạch trong cả năm 2022 đạt khoảng 1,3 triệu tấn.



## Thị trường thế giới

Theo Trung tâm Tin học và Thống kê (Bộ NN&PTNT), trích giá từ nguồn Reuters, giá gỗ xẻ tại sở giao dịch hàng hóa Chicago (Mỹ) đầu tháng 8 diễn biến giảm so với tuần trước. Theo đó, hợp đồng kỳ hạn tháng 9/2022 ngày 3/8 ở mức là 493,2 USD/tbf, giảm 63,4 USD so với tuần trước ngày 26/7 ở mức giá 556,6 USD/tbf. Giá giao dịch ván xẻ tại Mỹ liên tục giảm mạnh, hiện tại đã giảm 17% so với tháng 7/2022 và giảm 51% so với đầu năm 2022. Nhu cầu tiêu thụ giảm trong khi lượng tồn kho tại các xưởng cưa tăng cao, do vậy, nhiều đơn vị phải cắt giảm năng suất hoặc tạm dừng sản xuất trong ngắn hạn.

Trong bối cảnh tình hình lạm phát tăng cao tại một số nước có mức tiêu thụ gỗ lớn, trong thời gian tới giá gỗ xẻ dự báo sẽ chưa có dấu hiệu hồi phục.



Hợp đồng kỳ hạn tháng 9/2022

**493,2 USD/tbf** ↓ - 63,4

## Thị trường trong nước

Thời điểm hiện nay, ngành gỗ đang dần bước vào giai đoạn cao điểm cho các đơn hàng xuất khẩu đã ký kết, các xưởng lớn ổn định nguồn cung để sản xuất. Mặc dù đại dịch Covid-19 đang dần được kiểm soát, tuy nhiên, cuộc xung đột Nga – Ukraina kéo dài khiến nhiều quốc gia ảnh hưởng nặng nề về lạm phát, đặc biệt tại các thị trường lớn trên thế giới trong đó có Hoa Kỳ, khu vực đồng tiền chung châu Âu và Anh... là nguyên nhân khiến cho giá tiêu dùng tăng mạnh, lạm phát ở mức cao. Bên cạnh đó, các ngân hàng thương mại thực hiện tăng lãi suất nhằm kiểm soát lạm phát, hàng hóa trở nên đắt đỏ, nhu cầu tiêu dùng về các sản phẩm không thiết yếu giảm khiến cho các sản phẩm đồ gỗ tại các thị trường này bị chững lại và tồn kho khá nhiều. Do vậy, các

chuyên gia ngành gỗ nhận định năm nay ngành gỗ có thể sẽ có những rào cản kinh tế khiến cho tăng trưởng không cao như mọi năm do dự địa phát triển tại các thị trường lớn gặp khó khăn về tài chính.

Hiệp hội gỗ và doanh nghiệp cần nhạy bén với tình hình chung, cùng với sự hỗ trợ của Chính phủ tìm cách tháo gỡ những khó khăn để duy trì tăng trưởng như kế hoạch đã đề ra trước đó.

Trong thời gian tới, giá gỗ nguyên liệu có thể tăng nhẹ do các xưởng cưa xẻ lớn đã có hợp đồng ký kết từ đầu năm sẽ bắt đầu đưa vào sản xuất trong khi nguồn cung gỗ tại một số nhà máy hiện đang hạn chế.





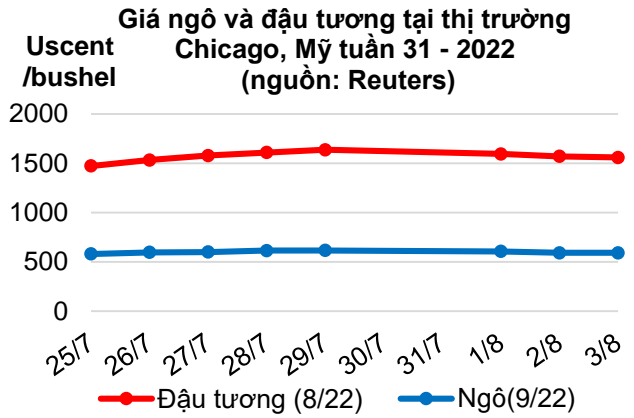
Thị trường thế giới

Giá ngô và đậu tương kỳ hạn trên Sàn giao dịch Chicago, Mỹ (CBOT) tăng mạnh trong các phiên giao dịch cuối tháng 7, sau đó điều chỉnh giảm nhẹ.

Cụ thể, giá ngô kỳ hạn tháng 9/2022 đóng cửa phiên 28/7 đạt 615 UScent/giạ, tăng 6% so với chỉ vài phiên giao dịch trước. Sau đó điều chỉnh giảm xuống còn 519,4 UScent/giạ vào cuối phiên 3/8.

Giá đậu tương tăng phiên thứ năm liên tiếp lên mức cao nhất trong hơn hai tuần, do điều kiện thời tiết khô nóng dự kiến ở các khu vực thuộc Trung Tây Mỹ có nguy cơ làm giảm sản lượng. Cuối phiên 29/7 hợp đồng kỳ hạn tháng 8/2022 đạt 1637 UScent/giạ, tăng 11,1% so với phiên 25/7, sau đó giảm xuống 1558 UScent/giạ kết thúc phiên 3/8.

Thời tiết khô hạn đang bắt đầu ảnh hưởng đến vụ mùa đậu tương của Mỹ và điều đó gây ra lo ngại về nguồn cung.



Thị trường trong nước

Tuần qua, giá một số nguyên liệu TACN bình ổn.

Cụ thể, mặt hàng cám gạo và ngô hạt sấy tại Hà Nội cùng giữ ở mức 9.000 đồng/kg; ngô bột 9.700 đồng/kg và đậu tương hạt 18.500 đồng/kg.

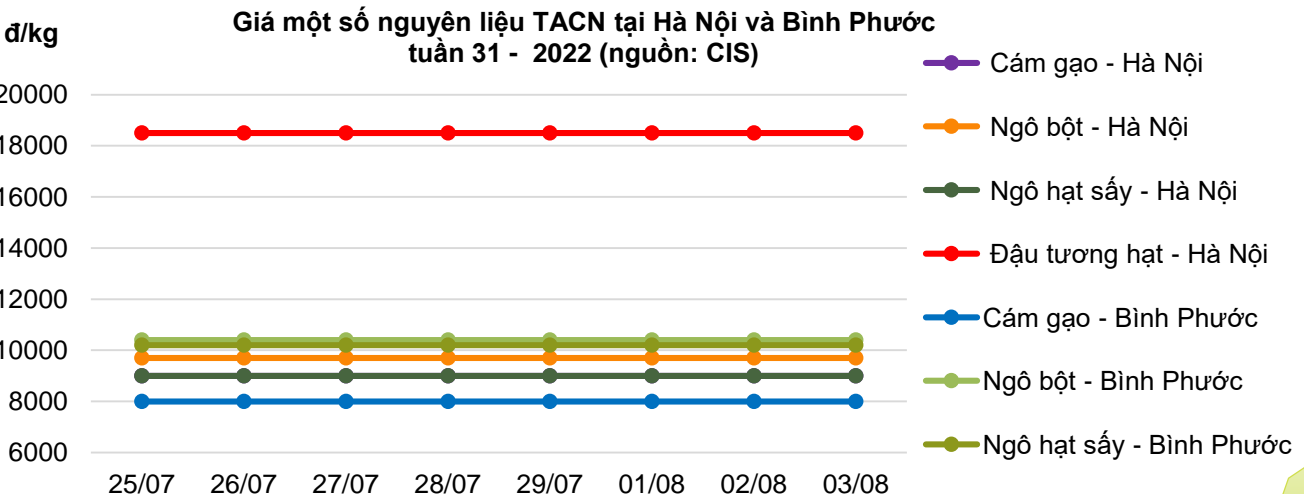
Tại Bình Phước, ngô hạt sấy ở mức 10.200 đồng/kg; ngô bột duy trì mức 10.400 đồng/kg; mặt hàng cám gạo vẫn giữ ở mức 8.000 đồng/kg.

Trước diễn biến giá thịt heo và giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có xu hướng tăng cao thời gian gần đây, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đề nghị các bộ ban ngành cần thực hiện ngay các biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu, nguồn cung thịt heo, thức ăn chăn nuôi và bình ổn giá theo quy định, bảo đảm quyền lợi của người chăn nuôi, không để thiếu hụt thịt heo, giá thịt heo tăng ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và gây áp lực lên lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm

soát chặt chẽ tình hình xuất khẩu thịt heo qua biên giới.

Theo đó, các trường hợp đầu cơ, trục lợi, thao túng và nâng giá bất hợp lý cần phải có biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm trường hợp vi phạm. Nếu có các vấn đề phát sinh, vượt thẩm quyền thì cần phải kịp thời báo cáo Thủ tướng CP.

Phó Thủ tướng giao các bộ gồm Bộ Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương tăng cường phối hợp trong việc điều hòa và bảo đảm nguồn cung để bình ổn giá thịt heo; kiểm soát chợ đầu mối và khâu giết mổ, không để đầu cơ trục lợi đẩy giá.

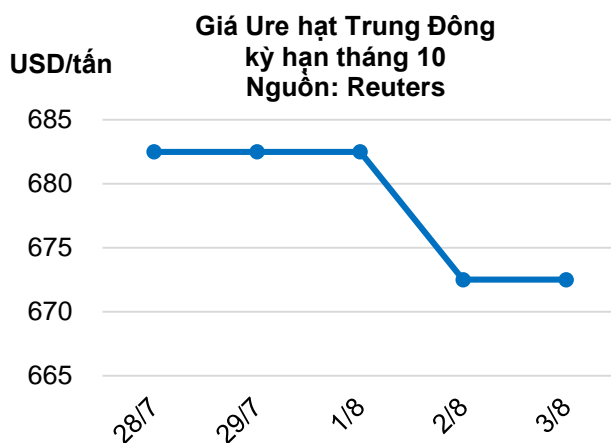






Giá Ure tại Trung Quốc là 2.438 nhân dân tệ/tấn (360 USD/tấn), tăng 8 nhân dân tệ/tấn so với tuần trước. Tuy tăng, giá Ure thấp hơn đỉnh đầu tháng 6 khoảng 21%. Giá DAP đi ngang với 4.425 nhân dân tệ/tấn (655 USD/tấn) và cao hơn đầu tháng 5 khoảng 18%.

Cuối tháng 7, hãng hóa chất lớn nhất thế giới BASF của Đức tuyên bố phải cắt giảm thêm sản lượng ammonia do giá khí đốt tăng. Áp lực sẽ ngày càng đè nặng lên các doanh nghiệp phân bón, vì ammonia là nguyên vật liệu đầu vào cho việc sản xuất nhiều sản phẩm phân bón chủ chốt. Việc sản xuất ammonia đang ở trong một tình thế khó khăn. Năm tới, nguồn cung phân bón có thể suy giảm hơn nữa. Giá phân bón sẽ tăng.



### Thị trường trong nước

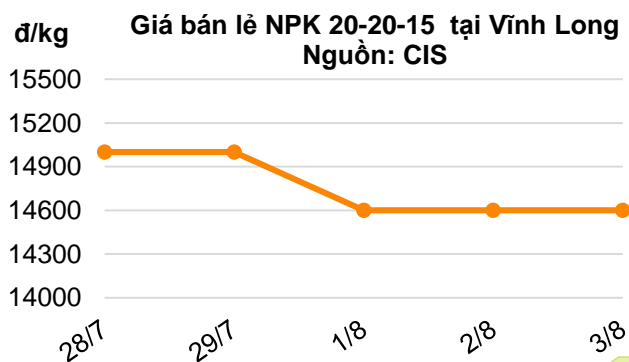
Ở thời điểm hiện tại, áp lực nguồn cung ure đã bớt căng thẳng. Giá các loại phân Urê những ngày gần đây tiếp tục xu hướng giảm mạnh. Phân Urê Ninh Bình giảm từ 17.200 đồng/kg (tính từ đầu tháng 3) xuống hiện còn 14.100 đồng/kg (giảm 18%); phân Urê Phú Mỹ giảm từ 17.800 đồng xuống còn 14.300 đồng/kg (giảm 19,6%); Urê Cà Mau 18.500 xuống còn 14.300 đồng/kg (giảm 22,7%).

Đối với mặt hàng Kali, nguồn cung vẫn còn đang bị tắc nghẽn. Kể từ khi lệnh cấm vận Nga và Belarus được áp đặt, cuộc chạy đua ráo riết đi tìm nguồn cung Kali thay thế bắt đầu nổ ra ở khắp các quốc gia trên thế giới. Nga và Belarus là hai nước chiếm đến 40% sản lượng phân bón toàn cầu và hầu hết các mỏ khoáng sản có chứa Kali trên thế giới đều tập trung ở hai quốc gia này.

Là một nước không thể tự sản xuất Kali mà phải phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn cung thế giới, Việt Nam bị ảnh hưởng rất lớn từ vấn đề này. Hiện tại, xuất khẩu Kali từ Trung Quốc sang Việt Nam đã và phần lớn nguồn cung Kali Việt Nam hiện giờ xuất xứ

chủ yếu từ Lào với lượng rất nhỏ. Giá kali Belarus hồng, đỏ dạng bột là 1,83 triệu đồng/100 kg, tăng 300.000 đồng/100 kg so với tháng trước, cao hơn đầu năm khoảng 30%.

Trong khi đó, giá các loại phân bón khác vẫn duy trì ở mức cao, thậm chí còn tiếp tục tăng mạnh. Từ tháng 3 đến nay, phân DAP Hàn Quốc tăng từ 26.000 đồng/kg lên 27.200 đồng/kg (tăng 4,6%); DAP Đình Vũ 20.300 đồng/kg lên 21.500 đồng/kg (tăng 6%).





**GIÁ NÔNG SẢN TRUNG BÌNH TUẦN THÁNG 08/2022**

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T08 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 4 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T08 so với tuần 4/T07 (đ/kg)
	Hạt tiêu đen	Đồng Nai	71.000	71.000	0
		Bình Phước	72.500	72.000	500 ▲
	Hạt điều khô	Đồng Nai	21.000	21.000	0
		Bình Phước	31.750	31.500	250 ▲
	Cà phê vối nhân xô	Đắk Lắk	44.260	42.860	1.400 ▲
		Lâm Đồng	43.760	42.360	1.400 ▲
	Chè cành	Lâm Đồng	9.200	9.200	0
	Chè hạt	Lâm Đồng	7.000	7.100	-100 ▼
	Chè búp tươi	Phú Lương-Thái Nguyên	35.000	35.000	0
	Chè móc câu	Phú Lương-Thái Nguyên	200.000	200.000	0
	Chè đình	Phú Lương-Thái Nguyên	2.000.000	2.000.000	0
	Chè nởn	Phú Lương-Thái Nguyên	500.000	500.000	0
	Lúa ứót IR50404	An Giang	5.200	5.150	50 ▲
		Vĩnh Long	5.800	5.933	-133 ▼
	Gạo thường	An Giang	11.500	11.500	0
	Gạo IR50404	Vĩnh Long	11.000	12.000	-1.000 ▼
	Cá tra	Vĩnh Long	27.500	27.833	-333 ▼
		An Giang	26.000	26.000	0
	Tôm sú 30 con/kg	Bạc Liêu	320.000	320.000	0
		Kiên Giang	190.000	192.500	-2.500 ▼

Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T08 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 4 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T08 so với tuần 4/T07 (đ/kg)
	Lợn hơi	Đồng Nai	66.000	72.000	-6.000 ▼
	Bò hơi	Đồng Nai	88.000	88.000	0
	Gà Lông màu	Đồng Nai	46.000	46.000	0
	Gà công nghiệp lông trắng	Đồng Nai	42.000	42.000	0
	Xà lách lolo xanh	Lâm Đồng	15.000	16.000	-1.000 ▼
	Xà lách cuộn	Lâm Đồng	17.000	17.000	0
	Xà lách Coron	Lâm Đồng	10.000	12.000	-2.000 ▼
	Su su	Lâm Đồng	3.500	3.500	0
	Cải thảo	Lâm Đồng	4.000	4.000	0
	Bắp cải trắng loại 1	Lâm Đồng	3.000	4.000	-1.000 ▼
	Cà chua (giống Rita)	Lâm Đồng	15.000	15.000	0
	Su hào củ loại 1	Lâm Đồng	8.000	8.000	0
	Hành hoa	Lâm Đồng	18.000	18.000	0
	Củ dền loại 1	Lâm Đồng	10.000	6.000	4.000 ▲
	Ớt sừng	Lâm Đồng	17.000	26.000	-9.000 ▼
	Ớt chuông Đà Lạt màu đỏ	Lâm Đồng	32.000	40.000	-8.000 ▼
	Ớt chuông Đà Lạt màu vàng	Lâm Đồng	32.000	40.000	-8.000 ▼
	Đậu cô ve	Lâm Đồng	10.000	15.000	-5.000 ▼



Loại	Phân loại	Tỉnh	Giá TB tuần 1 T08 năm 2022 (đ/kg)	Giá TB tuần 4 T07 năm 2022 (đ/kg)	Thay đổi tuần 1/T08 so với tuần 4/T07 (đ/kg)
	Xoài cát chu	Tiền Giang	35.600	38.000	-2.400 ▼
		Vĩnh Long	26.000	26.000	0
	Xoài cát Hòa Lộc	Tiền Giang	61.000	59.000	2.000 ▲
	Thanh long ruột đỏ	Tiền Giang	11.400	15.400	-4.000 ▼
	Thanh long ruột trắng	Tiền Giang	14.000	15.600	-1.600 ▼
	Sầu riêng Ri6 loại 1	Tiền Giang	65.000	65.000	0

**Lưu ý sử dụng thông tin:** Đây là bản tin được phát hành hàng tuần nhằm phục vụ nhu cầu thông tin thị trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp và bà con nông dân. Những thông tin trong bản tin chỉ mang tính tham khảo và khuyến nghị. Ban biên tập rất mong nhận được sự góp ý, phản hồi, trao đổi thông tin nhằm giúp Bản tin đạt được chất lượng tốt hơn.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Công thông tin điện tử - Trung tâm Tin học và Thống kê - Điện thoại: +84 (0)24 37341635 ( máy lẻ 208, 205) - Email: trangtin@mard.gov.vn